



CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG HÀNH NGHỀ KẾ TOÁN

ThS. HOÀNG THỊ THANH HUYỀN, ThS. PHẠM THỊ HỒNG DIỆP - Đại học Công nghiệp Hà Nội

Nghiên cứu trình bày tổng quan về di chuyển lao động hành nghề kế toán, đánh giá những cơ hội và thách thức khi Việt Nam tham gia Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC). Trên cơ sở đó, bài viết rút ra một số đề xuất, kiến nghị nhằm thúc đẩy hơn nữa nghề kế toán tại Việt Nam hội nhập AEC.

Từ khóa: Cơ hội, thách thức, di chuyển lao động kế toán, AEC

The research presents overview of labor shift of accounting and evaluates opportunities and challenges of Vietnam upon taking part in ASEAN Economic Community (AEC). On this basis, the study proposes recommendations to further enhance accounting profession in Vietnam when integrating into AEC.

Keywords: opportunities, challenges, labor shift of accounting, AEC

Hội nhập kinh tế quốc tế đối với dịch vụ kế toán ở các quốc gia nói chung và ở Việt Nam nói riêng đã có rất nhiều tác giả thực hiện và công bố ở nhiều công trình nghiên cứu. Có thể kể đến các nghiên cứu như: ThS. Lê Lan Anh (2016) “Thực trạng lao động trình độ cao ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập AEC”; ThS. Lê Thanh Bằng (2014), “Một số vấn đề về nhân lực ngành kế toán – kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa”; ThS. Đinh Thị Thủy (2014), “Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán của Việt Nam”...

Cùng với các nghiên cứu đã được công bố về dịch vụ kế toán, còn có sự thay đổi của hệ thống chuẩn mực kế toán, các nguyên tắc kế toán được thừa nhận trong lĩnh vực kế toán trên phạm vi quốc tế cũng như trong khu vực. Vấn đề hội nhập trong lĩnh vực kế toán là cấp thiết. Thông qua phương pháp nghiên cứu định tính trên cơ sở dữ liệu thu thập được, bài viết trình bày tổng quan về di chuyển lao động, phân tích những cơ hội và thách thức đối với lao động hành nghề kế toán ở Việt Nam trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Tổng quan về di chuyển lao động

Tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 12 (tháng 1/2007) các nước ASEAN đã quyết định rút ngắn thời hạn hình thành Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) từ năm 2020 xuống năm 2015. AEC được thành lập dựa trên các mục tiêu sau:

- Một thị trường đơn nhất và cơ sở sản xuất chung, được xây dựng thông qua: Tự do lưu chuyển hàng hoá; Tự do lưu chuyển dịch vụ; Tự do lưu chuyển đầu tư; Tự do lưu chuyển vốn và Tự do lưu chuyển lao động có tay nghề.

- Một khu vực kinh tế cạnh tranh, được xây dựng thông qua các khuôn khổ chính sách về cạnh tranh, bảo hộ người tiêu dùng, quyền sở hữu trí tuệ, phát triển cơ sở hạ tầng, thuế quan và thương mại điện tử.

- Phát triển kinh tế cân bằng, được thực hiện thông qua các kế hoạch phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ; Thực hiện sáng kiến hội nhập nhằm thu hẹp khoảng cách phát triển trong ASEAN.

- Hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu, được thực hiện thông qua việc tham vấn chặt chẽ trong đàm phán đối tác và trong tiến trình tham gia vào mạng lưới cung cấp toàn cầu (WTO).

Để AEC đi vào hoạt động thực chất, Hiệp hội các quốc gia ASEAN đã phải đàm phán, ký kết rất nhiều hiệp định. Trong đó, có thể kể đến các hiệp định sau: (i) Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN; (ii) Hiệp định Khung về Dịch vụ ASEAN; (iii) Hiệp định Đầu tư Toàn diện ASEAN; (iv) đặc biệt có thể kể đến là Hiệp định ASEAN về di chuyển thể nhân (MNP).

Một trong những mục tiêu cơ bản mà AEC hướng đến là vấn đề lưu chuyển tự do dịch vụ và lao động có kỹ năng. Bởi vậy, hợp tác trong lĩnh vực lao



động và di chuyển thể nhân nội khối là một trong những nội dung quan trọng trong việc hình thành AEC. Hiệp định ASEAN về Di chuyển thể nhân (MNP) được ký ngày 19/11/2012 tại Phnom Penh, Campuchia với mục tiêu dỡ bỏ đáng kể các rào cản đối với việc di chuyển tạm thời qua biên giới của các thể nhân tham gia vào thương mại hàng hóa, dịch vụ và đầu tư giữa các nước ASEAN. Thông qua Hiệp định MNP, ASEAN mong muốn xây dựng một cơ chế hiệu quả để tiếp tục tự do hóa và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc di chuyển thể nhân hướng tới tự do hóa lao động có kỹ năng trong ASEAN và giảm thiểu các hạn chế việc di chuyển thể nhân tạm thời qua biên giới tham gia cung cấp thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ và đầu tư. Hiệp định MNP có phạm vi rộng, ngoài tạo thuận lợi di chuyển thể nhân còn bao gồm di chuyển của người bán hàng hóa và nhà đầu tư.

Khi vào Cộng đồng kinh tế ASEAN, lao động kế toán hành nghề của Việt Nam có cơ hội nâng cao trình độ chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm quốc tế từ lao động kế toán viên của các nước trong khối AEC. Từ đó, đòi hỏi lao động kế toán hành nghề cần chú trọng đến hội nhập.

Hiệp định này áp dụng đối với các quy định ảnh hưởng tới việc di chuyển tạm thời qua biên giới của thể nhân của một nước ASEAN sang lãnh thổ của nước ASEAN khác trong các trường hợp: Khách kinh doanh, người di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp, người cung cấp dịch vụ theo hợp đồng, một số trường hợp khác quy định cụ thể trong Biểu lộ trình cam kết về Di chuyển thể nhân của mỗi nước.

Trong thời gian tới Hiệp định MNP sẽ mang đến những cơ hội và thách thức đến thị trường lao động ở các nước trong AEC, bởi lợi thế lớn nhất của Việt Nam là lực lượng lao động trẻ dồi dào. Bên cạnh đó, chất lượng lao động cũng đã từng bước được nâng lên; tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng từ 14% - 18% từ năm 2009 - 2014. Lao động qua đào tạo đã phần nào đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động. Lực lượng lao động kỹ thuật của Việt Nam đã làm chủ được khoa học - công nghệ, đảm nhận được hầu hết các vị trí công việc phức tạp trong sản xuất kinh doanh mà trước đây phải thuê chuyên gia nước ngoài.

Một trong những nỗ lực nhằm hỗ trợ cho việc chuyển dịch lao động có kỹ năng trong AEC là các nước thành viên tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển dịch lao động có kỹ năng trong khu vực.

Đồng thời, cần sớm đi đến xây dựng và ký kết các Hiệp định công nhận lẫn nhau (MRAs). MRA là một Hiệp định được tất cả các nước ASEAN ký kết nhằm công nhận lẫn nhau hay chấp nhận một vài, hoặc chấp nhận tất cả các kết quả đánh giá, các chứng chỉ giáo dục đào tạo nghề của nhau.

Tuy nhiên, cho đến Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 26 diễn ra tháng 4/2015, các nước ASEAN mới chỉ có 8 MRA được ký kết, phản ánh sự chậm chạp về mặt thể chế của ASEAN khi triển khai các MRA: MRA về kỹ sư được ký kết tháng 12/2015; Điều dưỡng viên tháng 12/2006; Kiến trúc sư tháng 11/2007; Trình độ chuyên viên khảo sát tháng 11/2007; Bác sỹ đa khoa tháng 2/2009; Bác sỹ nha khoa tháng 2/2009; Kế toán tháng 2/2009 và gần đây 2012 các nước ASEAN đã ký kết Hiệp định công nhận tiêu chuẩn chung đối với lao động có tay nghề trong lĩnh vực du lịch. Đồng thời, để đảm bảo cho việc thực hiện các khu vực dịch vụ ưu tiên, ASEAN đã đề ra cho các nước thành viên phải hoàn thành MRA đối với các khu vực dịch vụ hội nhập ưu tiên (PIS).

Ngoài MRA, năm 2015, các nước thành viên ASEAN cũng triển khai các bước nhằm tạo ra một khung về trình độ chuyên môn, đồng thời hài hòa những quy định mang tính pháp lý giữa các nước thành viên. Trong đó, Ban Thư ký ASEAN đang nghiên cứu đề ra khung khổ xem xét trình độ chuyên môn của ASEAN (AQRF) như là một bộ phận của AEC nhằm công nhận lẫn nhau và cấp chứng chỉ kỹ năng và trình độ chuyên môn cho toàn khu vực. Bước đầu, các nước sẽ thiết lập khung trình độ quốc gia (NQFs) sau đó là phối hợp để hình thành tiêu chuẩn cho AQRF.

Để cho phép chuyển dịch lao động có kỹ năng, theo các quy định thông thường đặt ra cho các nước tiếp nhận, AEC đã hợp tác trên các vấn đề chính như sau: (i) Thúc đẩy việc phát hành thị thực và giấy phép làm việc cho những lao động có kỹ năng và lành nghề của ASEAN; (ii) Thúc đẩy dòng dịch vụ tự do, đặc biệt là phát triển năng lực và phẩm chất cơ bản đối với các khu vực dịch vụ ưu tiên và các khu vực dịch vụ khác; (iii) Tăng cường hợp tác giữa các nước thành viên mạng lưới đại học ASEAN; (iv) Tăng cường năng lực nghiên cứu của ASEAN về phát triển kỹ năng, sắp xếp việc làm và phát triển mạng lưới thông tin thị trường lao động. Ngoài những điều luật, các hiệp định MRA, xác định AQRF, các nước trong AEC cũng đang hướng tới xây dựng một thể chế khác có liên quan đến lao động là triển khai văn kiện ASEAN về bảo vệ và thúc đẩy quyền lao động di cư.



Đến nay, trong thực tế quá trình cam kết xây dựng một AEC được đề ra trong kế hoạch tổng thể AEC cả 10 quốc gia thành viên ASEAN đạt tỷ lệ 91% trong đó, Việt Nam là quốc gia có tỷ lệ hoàn thành cao thứ hai (94,5%) sau Singapore.

Việt Nam tham gia vào hầu hết các lĩnh vực như thương mại, dịch vụ, đầu tư, giao thông vận tải... Với các cam kết sâu rộng như vậy, Việt Nam sẽ thu hút một lượng vốn đầu tư FDI từ các doanh nghiệp (DN) trong AEC đổ vào Việt Nam. Trên cơ sở đó, các DN cũng được hình thành ở mọi lĩnh vực ngành nghề khác nhau, khi Việt Nam đã trở thành thành viên của AEC lực lượng lao động được tự do chuyển dịch từ quốc gia này sang quốc gia khác, trong đó có lao động ngành kế toán của Việt Nam.

Theo thống kê, mỗi tháng ở Việt Nam có khoảng 3.000 DN được thành lập, trung bình mỗi DN có từ 2 - 3 người làm kế toán và liên quan đến kế toán. Mỗi tháng sẽ tạo ra khoảng từ 6.000 - 9.000 công việc về kế toán. Khi AEC đi vào hoạt động có sự chuyển dịch về đầu tư từ quốc gia phát triển vào Việt Nam, cơ hội việc làm cho lao động kế toán của Việt Nam không hề nhỏ.

Cơ hội, thách thức đối với lao động hành nghề kế toán của Việt Nam

Bối cảnh kinh tế hiện nay, kế toán không đơn thuần chỉ hạch toán "Nợ/Có" hay lập phiếu thu-chi... mà còn phải hiểu được bản chất tài chính của DN, kiểm soát được tình hình sử dụng vốn, giá thành sản phẩm, chi phí DN, công nợ và cân đối được tài chính của DN. Trên cơ sở đó tham mưu cũng như đề xuất cho lãnh đạo DN trên cơ sở thực hiện các chiến lược kinh doanh trong xu thế của hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng.

Thứ nhất, theo thống kê mỗi tháng ở Việt Nam có khoảng 3.000 DN được thành lập, trung bình mỗi DN có từ 2 - 3 người làm kế toán và liên quan đến kế toán, như vậy mỗi tháng sẽ tạo ra khoảng từ 6.000 - 9.000 công việc về kế toán mỗi tháng. Khi AEC đi vào hoạt động có sự chuyển dịch về đầu tư từ quốc gia phát triển như Singapore, Thái Lan... vào Việt Nam, cơ hội việc làm cho lao động kế toán hành nghề của Việt Nam không hề nhỏ.

Thứ hai, theo cam kết quốc tế, năm 2015, Việt Nam phải mở cửa thị trường dịch vụ tài chính, trong đó có việc thừa nhận lẫn nhau về chứng chỉ hành nghề sẽ công nhận trình độ chuyên môn đào tạo, văn bằng chứng chỉ hành nghề kế toán giữa các nước trong AEC. Đây cũng là cơ hội để lao động kế

toán hành nghề của Việt Nam chú trọng trở thành kế toán viên hành nghề chuyên nghiệp.

Thứ ba, khi vào AEC, lao động kế toán hành nghề của Việt Nam sẽ có cơ hội nâng cao trình độ chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm quốc tế từ lao động kế toán viên của các nước trong khối AEC, đòi hỏi lao động kế toán hành nghề cần chú trọng đến hội nhập.

Bên cạnh những cơ hội trên, lao động hành nghề kế toán của Việt Nam sẽ phải đối diện một số thách thức sau:

Thứ nhất, sau hơn 20 năm lĩnh vực kế toán Việt Nam tuy đã có thay đổi lớn song trong thực tế, có rất ít người hành nghề kế toán đúng nghĩa "có chứng chỉ hành nghề kế toán". Thống kê lao động hành nghề kế toán Việt Nam hiện có 5.000 kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề chiếm khoảng 3% lao động kế toán trong AEC. Trước những thách thức của hội nhập quốc tế, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 129/2012/TT-BTC quy định về việc thi và cấp chứng kiểm toán viên và Chứng chỉ hành nghề kế toán, để lao động hành nghề kế toán có thể làm việc tại các nước trong khu vực Việt Nam là thành viên của AEC.

Thứ hai, các nước trong AEC sẽ thừa nhận lao động kế toán hành nghề lẫn nhau, một trong những thách thức đó là hệ thống chuẩn mực kế toán được xây dựng từ khoảng thời gian năm 2001 - 2005, Tính hội nhập trong chuẩn mực kế toán Việt Nam chưa cao.

Thứ ba, trong thực tế vẫn còn rất nhiều ngành nghề, lĩnh vực chưa có hoạt động nghiệp vụ kế toán, nếu có cũng chưa được chi tiết. Trong bối cảnh kinh tế hội nhập sâu rộng, cần có những hướng dẫn thực hiện về kế toán đối với các lĩnh vực hợp tác đầu tư, loại hình đầu tư, công cụ tài chính phái sinh, xác định giảm giá DN...; sớm ban hành văn bản pháp quy hướng dẫn thực hành về kế toán mang tính cởi mở, đáp ứng được những thông lệ quốc tế.

Thứ tư, lao động kế toán hành nghề của Việt Nam phần lớn chưa nhận thức rõ ràng về đạo đức người hành nghề kế toán. Đạo đức trong nghề kế toán ít được nhắc đến trong quá trình thực thi công việc, vì những lý do khách quan khác nhau, như tâm lý, tình cảm...; hay những tính toán của ban điều hành DN có tác động đến đạo đức nghề nghiệp kế toán viên, đạo đức cần được chú trọng có chiều sâu hơn từ nguyên tắc, chuẩn mực chung.

Vài đề xuất, kiến nghị

Để lao động hành nghề kế toán của Việt Nam có thể hội nhập vào thị trường lao động trong AEC,



người lao động nghề kế toán cần có những thay đổi căn bản toàn diện, cùng với đó là các cấp, ngành liên quan cần tập trung triển khai các nội dung sau:

Thứ nhất, các cơ quan hữu quan nghiên cứu sớm hoàn thiện khung pháp lý khi Luật Kế toán mới sửa đổi có hiệu lực trong năm 2017 để phù hợp với bối cảnh hội nhập sâu rộng, cần sớm có những nghị định, thông tư hướng dẫn theo hướng đáp ứng được xu hướng hội nhập quốc tế.

Trước những thách thức của hội nhập quốc tế, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 129/2012/TT-BTC quy định về việc thi và cấp chứng kiểm toán viên và Chứng chỉ hành nghề kế toán, để lao động hành nghề kế toán có thể làm việc tại các nước trong khu vực Việt Nam là thành viên của AEC.

Thứ hai, các cơ sở đào tạo, trong đó có các trường cao đẳng, đại học, cần xây dựng chương trình đào tạo kế toán phù hợp với Việt Nam trong bối cảnh của thông lệ quốc tế. Chương trình đào tạo phải thiên về thực hành nhiều hơn lý thuyết. Cơ sở đào tạo nên thuê cả chuyên gia kế toán, kế toán trưởng những DN lớn các lĩnh vực như tài chính, xây dựng, sản xuất, dịch vụ... trực tiếp tới giảng dạy, hướng dẫn trao đổi thực hành nghiệp vụ kế toán cho sinh viên theo học ngành kế toán.

- Các cơ sở đào tạo cần thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho giảng viên giảng dạy môn kế toán tài chính, nhằm nâng cao lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực kế toán tài chính; ký kết hợp tác với những DN lớn nhằm tạo ra những môi trường học tập “không giảng đường” để sinh viên có thể nắm được mô hình tổ chức từ nhân sự, sản xuất, bán hàng, đặc biệt là mô hình tổ chức công tác kế toán tại DN.

Đặc biệt, trong bối cảnh hội nhập DN cần những người làm kế toán hành nghề thực thụ “tức làm kế toán giỏi, còn có thể đọc và hiểu báo cáo tài chính”, tham mưu cho lãnh đạo DN đưa ra những quyết định kịp thời.

- Bên cạnh những vấn đề trên, cơ sở giáo dục cần xây dựng phòng kế toán “ảo”, có thể thành lập những công ty con của cơ sở đào tạo và coi đó là nơi tiếp xúc về kế toán cho sinh viên ngành kế toán, ngoài ra cần tăng giờ học ngoại ngữ theo hướng ngoại ngữ chuyên ngành, vì trong thực tế sinh viên tốt nghiệp ngành kế toán khi hành nghề rất yếu về ngoại ngữ... Cùng với đó là những môn học mang tính thực tiễn nhằm tạo ra những người làm kế toán giỏi chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

Thứ ba, Hội Kế toán và kiểm toán Việt Nam, Hội Kế toán hành nghề Việt Nam thực hiện chức năng tạo ra sân chơi cho những người hành nghề kế toán tham gia, trao đổi với nhau giữa các hội viên thông qua những hội nghị, hội thảo nhằm nâng cao năng lực về kế toán tài chính. Cần tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao, cập nhật thể chế chính sách pháp luật về kế toán - tài chính, cần hợp tác với những tổ chức hội hành nghề kế toán quốc tế, mời những chuyên gia về kế toán quốc tế tới chia sẻ kinh nghiệm trao đổi về kế toán, chuẩn mực kế toán theo hướng quốc tế nhằm cung cấp kiến thức về hội nhập cho lao động hành nghề kế toán.

Thứ tư, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có những thay đổi về cấp chỉ tiêu đào tạo ngành kế toán cho các cơ sở đào tạo để tránh lượng cung về lao động kế toán dư thừa. Cơ quan này cần đưa ra những tiêu chuẩn về cấp phép cho các trường mới có nhu cầu mở ngành đào tạo về kế toán, tăng cường kiểm tra cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên cơ hữu có trình độ chuyên môn cao, chương trình đào tạo đổi mới, từ đó sẽ xem xét đến việc giao chỉ tiêu cho các cơ sở đào tạo.

Trước mắt AEC chưa có những tác động ngay đến lao động hành nghề kế toán của Việt Nam, nhưng lúc này từ các cơ quan liên quan, cơ sở đào tạo, lao động hành nghề kế toán, cần có bước đi cụ thể cho tương lai nhằm ứng phó hiệu quả những thách thức và tranh thủ những cơ hội đến từ AEC. 

Tài liệu tham khảo:

1. ThS. Lê Lan Anh, (2016), “Thực trạng lao động trình độ cao ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập Cộng đồng ASEAN”. Hội thảo khoa học Cộng đồng ASEAN và sự chuẩn bị của Thanh Niên Việt Nam;
2. ThS. Đinh Thị Thủy, “Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán của Việt Nam”, Tạp chí Tài chính (2014);
3. ThS. Lê Thanh Bằng, (2014), “Một số vấn đề về nhân lực ngành kế toán – kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa”;
4. Chuẩn mực kế toán Việt Nam (2005);
5. Luật Kế toán 03/2003/QH 11;
6. Thông tư 129/2012/TT-BTC quy định về việc thi và cấp chứng kiểm toán viên và Chứng chỉ hành nghề kế toán;
7. Thông tư 70/2015/TT-BTC về việc ban hành Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam;
8. Anwar Nasution (2013): Bank reforms ahead of ASEAN Economic community (part 2 of 2), Opinion News, 8/5;
9. Bureau of Public Relations, Ministry of Foreign Affairs Thailand, The Readiness Preparation for Entering the ASEAN Community in 2015 of the House of Representatives and the Senate;
10. Juan Miguel Luz (2014), “The ASEAN Economic Community and the Free Flow of Skilled Labor: A Game – changer for higher education Institutions”, Asian Institute of Management, 25 September 2014.